

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 07/TTr-SCT ngày 17/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các TTHC hoặc các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Hà);
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thượng);
- Viễn thông Đắk Lắk, Bưu điện tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng, TT: KT, CN&CTTĐT, PVHCC;
- Lưu: VT, KSTTHC (HLY 3).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
01	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Các Nghị định của Chính phủ số: 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014, 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021; - Các Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014, 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	4	X	X

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (đã công bố tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
01	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Các Nghị định của Chính phủ số: 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014, 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021; - Các Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014, 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	4	X	X
02	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính		4	X	X
03	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính		4	X	X

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
04	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Các Nghị định của Chính phủ số: 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014, 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021; - Các Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014, 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	4	X	X
05	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính		4	X	X
06	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính		4	X	X

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
07	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính		3	X	X
08	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Các Nghị định của Chính phủ số: 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014, 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021;	2	X	X
09	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Bộ Tài chính	- Các Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014, 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	3	X	X